

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách thôn, bản, khu phố vùng đồng bào dân tộc thiểu số
và miền núi tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2026-2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ về
phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 37/TTr-
SDTTG ngày 28/7/2026, Báo cáo số 143/BC-SDTTG ngày 28/7/2026 và ý kiến
đồng ý của các Thành viên UBND tỉnh tại văn bản ghi ý kiến số 1554/VPUBND-
VHXXH ngày 30/7/2026 của Văn phòng UBND.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 190 thôn, bản, khu phố vùng đồng bào dân tộc
thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2026-2030.

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và
thay thế danh sách thôn, bản, khu phố quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số
4525/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND tỉnh Phê duyệt danh sách thôn,
bản, khu phố vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; danh sách xã, phường,
đặc khu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã, phường, đặc khu khu
vực I, II, III tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2026-2030.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Dân tộc và
Tôn giáo; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân
xã, phường, đặc khu; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- V0,1,2,3,4; các Chuyên viên NCTH;
- Lưu: VT, VX2

QĐ112

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Văn Diên

DANH SÁCH
THÔN, BẢN, KHU PHỐ VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI
TỈNH QUẢNG NINH GIAI ĐOẠN 2026-2030
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Tên thôn, bản, khu phố	Thôn, bản, khu phố thuộc vùng	
			Dân tộc thiểu số	Miền núi
	Tổng cộng	190	171	147
I	Xã Quảng La	6	6	6
1		Thôn Quảng La 1	1	1
2		Thôn Quảng La 2	1	1
3		Thôn Tân Dân 1	1	1
4		Thôn Tân Dân 2	1	1
5		Thôn Bằng Cả	1	1
6		Thôn Dân Chủ	1	1
II	Xã Thống Nhất	7	7	5
1		Thôn Đá Trắng	1	1
2		Thôn Khe Khoai	1	-
3		Thôn Đồng Chùa	1	1
4		Thôn Vũ Oai	1	-
5		Thôn Hòa Bình	1	1
6		Thôn Đồng Quặng	1	1
7		Thôn Đồng Trà	1	1
III	Xã Hải Hòa	3	3	3
1		Thôn Cẩm Hải	1	1
2		Thôn Hà Thành	1	1
3		Thôn Cộng Hòa	1	1
IV	Xã Tiên Yên	8	8	0
1		Khu phố Tam Thịnh	1	-
2		Khu phố Tiên Lãng	1	-
3		Khu phố Đồng Châu	1	-
4		Khu phố Hòa Bình	1	-
5		Khu phố Thống Nhất	1	-
6		Thôn Đồng Đình	1	-
7		Thôn Phong Dụ	1	-
8		Thôn Văn Mây	1	-
V	Xã Diên Xá	7	7	7
1		Thôn Hà Lâm	1	1
2		Thôn Hà Lâu	1	1

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Tên thôn, bản, khu phố	Thôn, bản, khu phố thuộc vùng	
			Dân tộc thiểu số	Miền núi
3		Thôn Bắc Lù	1	1
4		Thôn Tiên Hải	1	1
5		Thôn Chiến Thắng	1	1
6		Thôn Đồng Tâm	1	1
7		Thôn Yên Than	1	1
VI	Xã Đông Ngũ	11	11	4
1		Thôn Đông Ngũ	1	-
2		Thôn Đông Nam	1	-
3		Thôn Đông Thắng	1	-
4		Thôn Bình Sơn	1	1
5		Thôn Đồng Mộc	1	1
6		Thôn Đông Hải	1	-
7		Thôn Hà Tràng	1	-
8		Thôn Hội Phố	1	-
9		Thôn Đông Thành	1	-
10		Thôn Đại Dục	1	1
11		Thôn Đại Thành	1	1
VII	Xã Hải Lạng	5	5	0
1		Thôn Hà Dong	1	-
2		Thôn Thống Nhất	1	-
3		Thôn Trường Tùng	1	-
4		Thôn Trường Tiến	1	-
5		Thôn Đồng Rui 2	1	-
VIII	Xã Lương Minh	7	7	7
1		Thôn Tân Ốc 1	1	1
2		Thôn Tân Ốc 2	1	1
3		Thôn Khe Càn	1	1
4		Thôn Phủ Liên	1	1
5		Thôn Lương Mông	1	1
6		Thôn Bình An	1	1
7		Thôn Minh Cầm	1	1
IX	Xã Kỳ Thượng	6	6	6
1		Thôn Đồng Tiến	1	1
2		Thôn Thanh Lâm	1	1
3		Thôn Bắc Lương	1	1
4		Thôn Đạp Thanh	1	1
5		Thôn Hồng Tiến	1	1

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Tên thôn, bản, khu phố	Thôn, bản, khu phố thuộc vùng	
			Dân tộc thiểu số	Miền núi
6		Thôn Kỳ Sơn	1	1
X	Xã Ba Chẽ	16	16	16
1		Thôn Bình Minh	1	1
2		Thôn Thanh Sơn	1	1
3		Thôn Sơn Hải	1	1
4		Thôn Làng Mới	1	1
5		Thôn Nam Sơn	1	1
6		Thôn Tân Sơn	1	1
7		Thôn Nà Làng	1	1
8		Thôn Tàu Tiên	1	1
9		Thôn Làng Cống	1	1
10		Thôn Đồn Đạc	1	1
11		Thôn Tân Tiến	1	1
12		Thôn Nam Kim	1	1
13		Thôn Đoàn Kết	1	1
14		Thôn Hải Chi	1	1
15		Thôn Thống Nhất	1	1
16		Thôn Trường Sơn	1	1
XI	Xã Quảng Tân	13	13	10
1		Thôn Tân Thanh	1	1
2		Thôn Đồng Tâm	1	-
3		Thôn Đông Thành	1	1
4		Thôn Đông	1	-
5		Thôn Trung Sơn	1	-
6		Thôn Lỷ A Coong	1	1
7		Thôn Châu Hà	1	1
8		Thôn An Sơn	1	1
9		Thôn Nà Pá	1	1
10		Thôn Nà Cáng	1	1
11		Bản Lý Sáy	1	1
12		Bản Thanh Lâm	1	1
13		Bản Thanh Bình	1	1
XII	Xã Đầm Hà	6	6	0
1		Thôn Bình Nguyên	1	-
2		Thôn Tân Bình	1	-
3		Thôn Bình Hải	1	-
4		Thôn Đại Bình	1	-

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Tên thôn, bản, khu phố	Thôn, bản, khu phố thuộc vùng	
			Dân tộc thiểu số	Miền núi
5		Thôn Tân Lập	1	-
6		Thôn Hà Lai	1	-
XIII	Xã Đường Hoa	7	7	6
1		Thôn Pạc Sủi	1	1
2		Thôn Trúc Bài Sơn	1	1
3		Thôn Quảng Sơn	1	1
4		Thôn Tài Chi	1	1
5		Thôn Trúc Khê	1	1
6		Thôn Cái Lắm	1	1
7		Thôn Đại Hoàng	1	-
XIV	Xã Quảng Đức	7	6	7
1		Thôn 3	1	1
2		Thôn Hải Thành	-	1
3		Thôn Hải Đông	1	1
4		Bản Bắc Phong Sinh	1	1
5		Bản Chăn Mùi	1	1
6		Bản Tấn Mai	1	1
7		Bản Nà Lý	1	1
XV	Xã Hoành Mô	6	6	6
1		Thôn Cửa Khẩu	1	1
2		Thôn Đồng Cậm	1	1
3		Thôn Nà Pò	1	1
4		Thôn Đồng Văn	1	1
5		Thôn Sông Moóc	1	1
6		Thôn Phai Lầu	1	1
XVI	Xã Lục Hồn	11	11	11
1		Thôn Nà Luông	1	1
2		Thôn Bản Pát	1	1
3		Thôn Ngàn Phe	1	1
4		Thôn Bản Chuông	1	1
5		Thôn Ngàn Mèo	1	1
6		Thôn Lục Nà	1	1
7		Thôn Cao Thắng	1	1
8		Thôn Nà Áng	1	1
9		Thôn Phiêng Sáp	1	1

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Tên thôn, bản, khu phố	Thôn, bản, khu phố thuộc vùng	
			Dân tộc thiểu số	Miền núi
10		Thôn Đồng Tâm	1	1
11		Thôn Ngàn Vàng	1	1
XVII	Xã Bình Liêu	14	14	14
1		Thôn Nà Làng	1	1
2		Thôn Bình Công	1	1
3		Thôn Ngàn Chi	1	1
4		Thôn Co Nhan	1	1
5		Thôn Bình Quyền	1	1
6		Thôn Khe Vằn	1	1
7		Thôn Nà Ếch	1	1
8		Thôn Bản Ngày	1	1
9		Thôn Tùng Cầu	1	1
10		Thôn Khe Lánh	1	1
11		Thôn Pò Đán	1	1
12		Thôn Pắc Liềng	1	1
13		Thôn Nà Phạ	1	1
14		Thôn Bình Đăng	1	1
XVIII	Xã Hải Sơn	3	3	3
1		Thôn Thán Phún	1	1
2		Thôn Pò Hèn	1	1
3		Thôn Lục Phủ	1	1
XIX	Phường Hoành Bồ	4	4	2
1		Thôn 9	1	-
2		Thôn 10	1	-
3		Thôn 11	1	1
4		Thôn 12	1	1
XX	Đặc khu Vân Đồn	22	7	22
1		Thôn Đoàn Kết 1	1	1
2		Thôn Đoàn Kết 2	1	1
3		Thôn Bình Dân	1	1
4		Thôn Đài Xuyên	1	1
5		Thôn Vạn Yên 1	1	1
6		Thôn Vạn Yên 2	1	1
7		Khu phố Hạ Long 1	-	1
8		Khu phố Hạ Long 2	-	1
9		Khu phố Hạ Long 3	-	1

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Tên thôn, bản, khu phố	Thôn, bản, khu phố thuộc vùng	
			Dân tộc thiểu số	Miền núi
10		Khu phố Hạ Long 4	-	1
11		Khu phố Cái Ròng 1	-	1
12		Khu phố Cái Ròng 2	-	1
13		Khu phố Cái Ròng 3	-	1
14		Khu phố Đông Xá 1	-	1
15		Khu phố Đông Xá 2	-	1
16		Khu phố Đông Xá 3	1	1
17		Khu phố Đông Xá 4	-	1
18		Thôn Bản Sen 1	-	1
19		Thôn Bản Sen 2	-	1
20		Thôn Quan Lạn 3	-	1
21		Thôn Thắng Lợi	-	1
22		Thôn Ngọc Vòng	-	1
XXI	Xã Quảng Hà	4	4	1
1		Khu phố Quảng Phong	1	-
2		Khu phố Quảng Thắng	1	-
3		Thôn Quảng Văn	1	1
4		Thôn Bảy Cửa	1	-
XXII	Xã Hải Ninh	2	1	2
1		Thôn 5	1	1
2		Thôn 3	-	1
XXIII	Phường Vàng Danh	2	1	2
1		Khu phố Vàng Danh 4	1	1
2		Khu phố Vàng Danh 5	-	1
XXIV	Phường Yên Tử	4	3	4
1		Khu phố Khe Sù	1	1
2		Khu phố Năm Mẫu	1	1
3		Thôn Đồng Chanh	1	1
4		Khu phố Cửa Ngăn	-	1
XXV	Phường Mông Dương	3	3	3
1		Thôn Đồng Mỏ	1	1
2		Thôn Dương Huy 1	1	1
3		Thôn Dương Huy 2	1	1
XXVI	Phường Hà Tu	1	1	0
1		Khu phố 2	1	-
XXVII	Phường Cửa Ông	2	2	0
1		Khu phố Cẩm Phú 4	1	-

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Tên thôn, bản, khu phố	Thôn, bản, khu phố thuộc vùng	
			Dân tộc thiểu số	Miền núi
2		Khu phố Cẩm Thịnh 2	1	-
XXVIII	Phường Bình Khê	3	3	0
1		Khu phố Phú Ninh	1	-
2		Khu phố Tràng Lương	1	-
3		Khu phố Đông Sơn	1	-